

KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG HỌC CHI TIẾT NHÁNH 2: “NƯỚC ”

Thời gian thực thực hiện 1 tuần từ 14/4 đến 18/4/2025

GVTH: Vũ Thị Quyên

Thứ 2, ngày 14 tháng 4 năm 2025.

PHÁT TRIỂN THỂ CHẤT

VĐCB: Đập bóng xuống sàn và bắt bóng khi bóng nảy lên(đường kính bóng 18cm)

TCVĐ:Kéo co

I. MỤC ĐÍCH YÊU CẦU

- Trẻ biết đập bóng xuống sàn và bắt bóng bằng 2 tay khi bóng nảy lên (đường kính bóng 18cm) biết cách chơi trò chơi.
- Rèn kỹ năng đập bóng thẳng xuống sàn. Rèn sự phối hợp giữa tay và mắt, phát triển cơ tay, cơ vai và phát triển tố chất nhanh nhẹn , khéo léo của trẻ.
- Trẻ hứng thú tham gia vào các hoạt động.

II. CHUẨN BỊ:

- Sàn tập đủ diện tích, xác xô.
- Bóng

III. TIẾN HÀNH

1. Khởi động.

- Cho trẻ đi vòng tròn với các kiểu đi khác nhau. Sau đó về 3 hàng tập BTPTC.

2. Trọng động.

a. BTPTC: (Tập 4LX4 nhịp)

- Tay 4: 2 tay đánh chéo nhau về phía trước và ra sau
- Bụng 5: Đứng cúi gập người về phía trước, ngả người về sau;
- Chân 3: từng chân đưa lên trước ra sau, sang ngang;
- Bật 5: Bật sang trái sang phải.(Quyền 6- Quyền vui, giải trí- MĐ Liên hệ)
- ĐTNM: Động tác tay.

(Tập 2l x4 nhịp)

b. VĐCB: Đập bóng xuống sàn và bắt bóng khi bóng nảy lên(đường kính bóng 18cm)

- Cô giới thiệu bóng và hỏi trẻ sẽ chơiTC gì với những quả bóng này?

-Cô chốt lại vận động "Đập bóng xuống sàn và bắt bóng khi bóng nảy lên"

- Cô tập mẫu lần 1.

- Lần 2 tập và phân tích vận động: Khi có hiệu lệnh 1 tiếng sắc xô cô đứng tự nhiên cô cầm bóng bằng 2 tay. Khi có hiệu lệnh 2 tiếng sắc xô cô đập bóng xuống sàn, cô đập thẳng bóng xuống sàn, mắt nhìn theo bóng và thật khéo léo bắt bóng đang nảy lên bằng 2 tay và tiếp tục đập bóng xuống sàn và bắt bóng 4-5 lần.

- Cho trẻ thực hiện lần lượt 2 lần. (Cô sửa sai, động viên trẻ)

- Lần 2 cho trẻ thi đua.

- Cô nhận xét chung, khen ngợi trẻ.

+ Hỏi trẻ vừa chơi với vận động gì?

- Mời 1 trẻ lên tập lại vận động.

c. TCVD: Nhảy lò cò.

- Cô giới thiệu trò chơi.

- Hỏi trẻ cách chơi, luật chơi.

+ Cách chơi: Cô cho trẻ nhảy bằng 1 chân theo nhịp điệu bài đồng dao " Nhảy lò cò"

+Luật chơi: Chỉ nhảy bằng 1 chân và nhảy đến hết bài đồng dao. Bạn nào chưa nhảy hết bài đồng dao mà bỏ chân xuống là phạm luật.

- Cho trẻ chơi 2-3 lần, động viên, khuyến khích trẻ.

- Cô nhận xét chung. (Quyền 6- Quyền vui chơi, giải trí- MĐ liên hệ)

3. Hồi tĩnh.

- Cho trẻ đi lại nhẹ nhàng 1- 2 vòng. KTTH.

IV. ĐÁNH GIÁ CUỐI NGÀY

1.Về tình trạng sức khỏe của trẻ

2.Về trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ

3. Về kiến thức, kỹ năng của trẻ

Thứ 3, ngày 15 tháng 4 năm 2025.

PTTCKNXH

- Trò chuyện một số việc làm và ích lợi của việc tiết kiệm nước -

I. Mục đích yêu cầu.

- Trẻ biết lợi ích và tầm quan trọng của nước đối với đời sống con người. Biết tiết kiệm nước trong sinh hoạt hằng ngày. Nhận biết được hành vi đúng sai trong việc sử dụng nước.
- Trẻ biết kỹ năng khóa vòi nước, biết dùng các dụng cụ như: xô, chậu, gáo ... để đựng nước
- Trẻ hứng thú tham gia các hoạt động. Biết yêu quý và sử dụng nước tiết kiệm.

II. Chuẩn bị.

- Nhạc, trò chơi, vi deo hình ảnh các bạn nhỏ sử dụng nước.
- Bình nước có vòi, chậu, ca uống nước.
- Tranh ảnh về các hành vi đúng sai khi sử dụng nước
- 12 vòng thẻ đục, bảng xoay, khuôn mặt méu, khuôn mặt cười.

III. Hoạt động

1. Ôn định tổ chức

- Cô và trẻ đọc bài thơ " Nước" và trò chuyện với trẻ về bài thơ.

+ Bài thơ có tên là gì?

+ Trong bài thơ nói đến gì?

+ Nước có những dạng nào?

+ Nước có những lợi ích gì?

+ Hàng ngày các con sử dụng nước để làm gì?

=> Giáo dục trẻ tiết kiệm nước và bảo vệ nguồn nước.

2. Nước thật đáng quý.

* *Cô cho trẻ xem vi deo các bạn nhỏ sử dụng nước.*

- Cô cho trẻ nhận xét

+ Các con vừa xem vi deo nói về điều gì?

+ Các bạn nhỏ trong vi deo đã sử dụng nước làm gì?

- + Các bạn đã sử dụng gì để đựng nước?
- + Các bạn sử dụng nước như thế nào?
- *Hàng ngày ở nhà, hay ở lớp con sử dụng nước làm gì?
- + Con sử dụng nước như thế nào?
- + Nếu không có nước chuyện gì sẽ xảy ra?
- Cô dẫn dắt trẻ về hậu quả của việc sử dụng nước không tiết kiệm.
- + Để tiết kiệm nước các con phải làm gì?
- *Cô đưa ra một bình nước có vòi xả, chậu, cốc nước uống.
- + Cô tạo tình huống mở vòi nước chảy ra cốc đầy tràn xuống chậu không khóa vòi nước và hỏi trẻ?
- + Cô làm như thế có được không? Vì sao?
- + Con sẽ làm như thế nào?
- + Với chỗ nước bị tràn xuống chậu giờ cô sẽ phải làm gì?
- Vừa rồi chỉ là tình huống cô tạo ra để các con nhận biết việc sử dụng đúng cách. Vậy các con sẽ không được làm theo tình huống đó nhé.
- => Giáo dục trẻ: Nước vô cùng quan trọng với cuộc sống, không có nước sự sống không tồn tại. Vì vậy chúng ta phải biết sử dụng tiết kiệm nước. Khi vặn vòi nước phải vặn nhỏ, vặn vừa đủ, dùng xong phải đóng vòi cẩn thận. Hay khi các con uống nước ngoài bình, chúng mình lấy lượng nước vừa đủ mình uống, không rót quá nhiều uống không hết gây lãng phí.

3. Kết thúc

Một lần nữa chúng mình cùng truyền tải thông điệp tới mọi người về việc sử dụng nước nào!

“Hãy tiết kiệm nước”

- Để nguồn nước luôn tồn tại đều là do hành động của mỗi chúng ta
- Cô và trẻ cùng hát vàng bài “ Hành động của bạn”

IV. ĐÁNH GIÁ CUỐI NGÀY.

1. Về tình trạng sức khỏe của trẻ.

2. Về trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ.

3 .Về kiến thức, kỹ năng của trẻ.

Thứ 4, ngày 16 tháng 4 năm 2025

PHÁT TRIỂN NGÔN NGỮ

Kể chuyện cho trẻ nghe: Kể chuyện: Giọt nước tí xíu

I. MỤC ĐÍCH - YÊU CẦU.

- Trẻ nhớ tên truyện, tên nhân vật trong truyện và hiểu nội dung câu chuyện " Giọt nước tí xíu"
- Rèn trẻ nói đủ câu , trả lời một số câu hỏi của cô, giúp phát triển ngôn ngữ cho trẻ.
- Trẻ hứng thú tham gia hoạt động. Qua câu chuyện GD trẻ bảo vệ nguồn nước, biết được lợi ích của nước đối với con người, cây cối và vạn vật.

II. CHUẨN BỊ.

- Tranh minh họa câu chuyện trên máy tính.
- Sa bàn rối.
- Nhạc bài hát: Cho tôi đi làm mưa với"

III.TIẾN HÀNH.

1. Ổn định tổ chức.

- Cho trẻ hát bài hát : Cho tôi đi làm mưa với.
- Chúng mình vừa hát bài hát gì?
- Bài hát nói về điều gì?
- Nước có ở những đâu?
- Chúng mình biết câu chuyện nào nói về nước?

=> Cô dẫn dắt trẻ vào bài.

2. Kể chuyện cho trẻ nghe.

- Cô lần 1: Kể diễn cảm câu chuyện .
- + Hỏi trẻ cô vừa kể chuyện gì?
- + Giảng nội dung câu chuyện. Truyện kể về quá trình bạn giọt nước biến thành mưa.
- + Cô kể lần 2 kết hợp sa bàn rối.

***Đàm thoại:**

- Cô vừa kể cho chúng mình nghe câu chuyện gì ?
- Trong truyện có những nhân vật nào?
- Họ hàng nhà tí xíu ở những đâu?
- Ai đã rủ tí xíu đi chơi?
- Để đi được với ông mặt trời tí xíu đã biến thành gì?
- Làm thế nào mà tí xíu bay lên được?
- Vì sao tí xíu và các bạn trở thành đám mây?
- Điều gì đã làm cho tí xíu trở thành những giọt nước li ti khi trời lạnh và thành một cơn mưa?
- Tí xíu và các bạn đã đi những đâu?
- Qua câu chuyện các con học được điều gì?

=> GD trẻ phải trải qua nhiều quá trình như vậy mới tạo ra được hạt mưa. Vì vậy chúng mình phải biết tiết kiệm nước, bảo vệ nguồn nước.

3. Cô kể lần 3 kết hợp hình ảnh minh họa trên máy vi tính.

- Kết thúc tiết học cô cho cả lớp múa hát bài " Giọt mưa xinh"

IV. ĐÁNH GIÁ CUỐI NGÀY

1.Về tình trạng sức khỏe của trẻ

2.Về trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ

3.Về kiến thức, kỹ năng của trẻ

Thứ 5, ngày 17 tháng 4 năm 2025

PHÁT TRIỂN THẨM MĨ

Vẽ mưa

I. Mục đích - Yêu cầu.

- Trẻ biết dùng những nét đơn giản vẽ mưa và tô màu theo mẫu.
- Rèn kỹ năng cầm bút, rèn vẽ các nét thẳng, nét xiên tạo thành mưa, rèn kỹ năng tô màu và bố cục bức tranh hợp lí.
- Trẻ hứng thú, tích cực tham gia hoạt động.

II. Chuẩn bị.

- Tranh vẽ mẫu mưa của cô.
- Giấy A4, sáp màu, bàn ghế, giá treo sản phẩm đủ cho trẻ hoạt động
- Nhạc bài hát: “Cho tôi đi làm mưa với”

III. Hoạt động

1. Ổn định tổ chức.

- Cô cho trẻ hát bài " Cho tôi đi làm mưa với"
- + Chúng mình vừa hát bài hát nói về gì?
- + Mưa có lợi ích gì?
- => Cô dẫn dắt trẻ vào bài.

2. Quan sát đàm thoại mẫu.

- Cô đưa tranh mẫu ra cho trẻ quan sát và hỏi trẻ
- + Cô gì đây? Bức tranh cô vẽ gì?
- + Con có nhận xét gì về giọt mưa của cô?
- + Mưa được cô vẽ từ những nét gì?
- Ngoài mưa cô còn vẽ thêm gì?
- + Cô vẽ ở đâu trang giấy?
- + Vẽ xong cô làm gì?
- + Cô cho trẻ miêu tả những hạt mưa và dùng ngón tay kéo dài từ trên xuống dưới.
- => Cô khái quát lại: Mưa có mưa to, mưa nhỏ. Mưa to thì cô vẽ bằng những nét thẳng và nét xiên dài. Còn mưa nhỏ cô vẽ những nét thẳng và những nét xiên ngắn.

*Cô vẽ mẫu

- Cô vẽ mẫu vừa vẽ vừa phân tích: Tay phải cô cầm bút, tay trái cô giữ mép giấy. Cô vẽ mưa bằng những nét thẳng, nét xiên từ trên xuống dưới, mưa to thì cô vẽ nét dài hơn còn mưa bé thì cô vẽ nét ngắn hơn. Để tranh thêm đẹp cô vẽ thêm đám mây, cỏ cây, sau đó cô tô màu, cô tô khéo léo để màu không chờm ra ngoài.

3. Trẻ thực hiện

- Trẻ về bàn thực hiện
- Cô bao quát động viên trẻ.

4. Trưng bày và nhận xét sản phẩm.

- Trẻ treo bài lên giá.
- Trẻ nhận xét bài của mình, của bạn.
- + Con thích bài nào? Vì sao?
- Cô nhận xét chung động viên trẻ.
- Kết thúc tiết học.

IV. ĐÁNH GIÁ CUỐI NGÀY.

1. Về tình trạng sức khỏe của trẻ.

2. Về trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ.

3. Về kiến thức, kỹ năng của trẻ.

TÀI LIỆU ĐÃ BAN HÀNH
Được tải về từ hệ thống edoc.smas.edu.vn lúc 16:00 26/04/2025
bởi Vũ Thị Quyên (31313303_quyenvt) – Trường Mầm non An Thắng

Thứ 6, ngày 18 tháng 4 năm 2025

PHÁT TRIỂN NHẬN THỨC

- So sánh số lượng hai nhóm đối tượng trong phạm vi 5

I MỤC ĐÍCH - YÊU CẦU.

- Trẻ biết so sánh 2 nhóm đối tượng trong phạm vi 5.
- Rèn cho trẻ kỹ năng so sánh 2 nhóm đối tượng, củng cố kỹ năng đếm.
- Trẻ hứng thú tham gia hoạt động.

II. CHUẨN BỊ.

- 5 lon nước cam, 4 nước cô ca, 3 nước lọc, 2 cái bát, 1 cái thìa. Mô hình có gắn chấm tròn theo số lượng 1,2,3,4,5
- Mỗi trẻ một rổ đồ dùng 5 côca, 5 cốc 5 bát, 5 thìa.
- Bài tập in sẵn nhóm có số lượng 1,2,3,4,5. Sáp màu.

III. TỔ CHỨC.

1. Ôn đếm đến 5

- Cô cho trẻ cùng đi siêu thị
- Hỏi trẻ cô mua được mấy lon nước cam, mấy lon cô ca, mấy lọ nước lọc, mấy cái bát, mấy cái thìa.
- Cô cho trẻ đếm từng nhóm

Gọi 2-3 trẻ đếm. Cho cả lớp đếm 1-2 lần.

2. So sánh số lượng hai nhóm đối tượng trong phạm vi 5

- Cô thưởng cho mỗi trẻ một rổ đồ chơi
- +Hỏi trẻ trong rổ có gì?
- Cho trẻ xếp tất cả những chai cooca thành một hàng ngang phía trên , xếp từ trái sang phải.
- Ngoài cô ca ra thì trong rổ còn có gì?
- Cô cho trẻ xếp 4 cái cốc thành một hàng ngang phía dưới coca sao cho mỗi dưới coca là một cái cốc
- Chúng mình thấy cô ca và cốc như thế nào với nhau?
- Nhóm nào nhiều hơn, nhóm nào ít hơn?
- Cô cho trẻ đếm số lượng từng nhóm (KT tổ, nhóm, cá nhân trẻ)
- Để 2 nhóm bằng nhau các con làm như thế nào?
- Cô thống nhất cho thêm 1 cái cốc. Cô cho trẻ xếp thêm 1 cái cốc.
- Bây giờ chúng mình có mấy cái cốc?
- Cho trẻ đếm(Cô KT động viên trẻ)
- Cô cho trẻ bớt đi cái cốc và so sánh 2 nhóm coca và cốc.
- Cho trẻ đếm kiểm tra 2 nhóm.
- Để 2 nhóm có số lượng bằng nhau các con làm như thế nào?
- Cho trẻ thêm 2 cái cốc và cho trẻ đếm số lượng cái cốc (Cô KT tổ, nhóm, cá nhân trẻ)

- Tương tự cô cho trẻ bớt 3 cái cốc.
- Cô cho trẻ cất 2 nhóm đồ dùng, vừa cất vừa đếm.
- * Tương tự cô cho trẻ làm với nhóm bát và nhóm thìa nhưng thao tác nhanh hơn.

3. Củng cố.

- TC1: Tìm nhà.

- Cô có mô hình các ngôi nhà trên các ngôi nhà có gắn các chấm tròn từ 1 đến 5. Cả lớp vừa đi vừa hát khi nào cô nói tìm nhà tìm nhà và yêu cầu của cô thì trẻ chạy tìm ngôi nhà theo yêu cầu của cô.

+ Cho trẻ chơi 2-3 lần.

- TC2: Bé thêm đúng.

+ Cô chuẩn bị bài in sẵn có các nhóm đồ dùng có số lượng nhỏ hơn 5, Nhiệm vụ của trẻ là vẽ thêm đồ dùng để các nhóm có số lượng bằng 5

+ Cô cho trẻ đứng thành vòng tròn giơ bài cô nhận xét và động viên trẻ.

- KTTH cô và trẻ hát bài " Bé quét nhà và đi nhặt lá bỏ vào sọt rác

IV. ĐÁNH GIÁ CUỐI NGÀY.

1. Về tình trạng sức khỏe của trẻ

2. Về trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ

3. Về kiến thức, kỹ năng của trẻ

NGƯỜI DUYỆT.

NGƯỜI SOẠN